

Số: 56/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2022/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Quốc T**, sinh năm 1990

ĐKKHKT: Khu 1 xã X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị **Mai Thị H**, sinh năm 1989;

ĐKKHKT: Khu 1 xã X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Quốc T và chị Mai Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Toàn và chị Hoa đều xác định có 03 con chung:

Cháu Trần Thị Khánh L sinh ngày 18/10/2010;

Cháu Trần Thị Kim H sinh ngày 27/11/2015;

Cháu Trần Thị Gia H sinh ngày 25/9/2018;

Anh Toàn và chị Hoa thống nhất thỏa thuận:

Giao cho anh Toàn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thị Khánh Linh; Giao cho chị Hoa trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thị Kim Huệ và cháu Trần Thị Gia Hân, kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi các con chung thành niên.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Toàn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Thị Gia Hân cùng chị Hoa hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu Hân thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản cho vay, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Toàn và chị Hoa đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Toàn nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho anh Toàn số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005979 ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng